TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **19**/2026/HS-ST
Ngày: 14 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi

Ông Đỗ Văn Bách.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Giàng Thị B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/10/1990 tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân: 015190003063; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên (đã bị khai trừ theo Quyết định số 03 ngày 23/9/2025 của UBKT Đảng uỷ xã P, tỉnh Lào Cai); con ông: Giàng Súa V, sinh năm 1970 và bà Lý Thị B1, sinh năm 1971; Chồng: Mùa A S, sinh năm 1991; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2025, tạm giam ngày 11/8/2025, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

2. Thào Khua S1 (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/7/1967 tại xã P, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã P, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân: 015067001208; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào Gà L và bà Lù Thị B2 (đều đã chết); Vợ: Lù Thị B2, sinh năm 1969; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 09/4/2008 bị Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xử 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù

giam về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý", đã chấp hành xong. Ngày 18/8/2013 bị Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" đến ngày 19/5/2016 chấp hành xong trở về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2025, tạm giam ngày 11/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị B:* Bà Nguyễn Thị D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào Khua S1:* Bà Hà Thị L1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thào A C, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn M, xã P, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2025, Công an xã P, tỉnh Lào Cai đang thực hiện nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Thào Khua S1 đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ - đen, biển kiểm soát 21G1 - 078.84, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật về ma tuý, tổ công tác yêu cầu dừng xe và kiểm tra. Quá trình làm việc Thào Khua S1 đã tự giác lấy từ trong túi vải màu đen đang đeo trước bụng rồi giao nộp 01 (một) gói nilon màu đen được hàn kín đầu, bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu hồng và chất bột nén màu trắng (Thào Khua S1 khai nhận đây là ma tuý loại Heroine và ma tuý tổng hợp của bản thân cất giấu với mục đích để sử dụng). Sau đó cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật tại thôn M, xã P, tỉnh Lào Cai đối với Thào Khua S1, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả điều tra chứng minh được: Thào Khua S1 là người nghiện ma tuý hiện đang điều trị nghiện chất dạng ma tuý bằng Methadone tại phòng khám Đ. Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2025, S1 đi uống thuốc Methadone như thường ngày xong, trên đường quay về Sử đi đến nhà Giàng Thị B mua được 01 (một) gói ma tuý bên trong có Heroine và 01 (một) viên ma tuý tổng hợp với giá 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) sau khi mua được ma tuý, S1 trên đường về nhà thì bị Công an xã P phát hiện, bắt giữ. Thào Khua S1 còn khai nhận trước đó vào ngày 03/8/2025 S1 mua của Giàng Thị B 01 (một) gói ma tuý bên trong có Heroine và ½ viên ma tuý tổng hợp với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma tuý S1 đem về nhà, sau khi cả nhà đi ngủ hết Sử mang ra sử dụng một mình bằng hình thức hít trên giấy bạc, sau khi sử dụng xong Sử đốt bỏ hết các dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiến hành thu mẫu nước tiểu của Thào Khua S1 để giám định.

Căn cứ lời khai của Thào Khua S1, ngày 05/8/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Giàng Thị B quá trình khám xét phát hiện, thu giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng hàn kín một đầu, bên trong có 01 mảnh viên nén màu hồng; 01 (một) gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu, bên trong có 01 mảnh chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu trắng hàn túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm nhiều hoa văn, bên trong có nhiều tiền chữ ngân hàng N 790.000 đồng (bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Kết quả điều tra chứng minh được: Ngày 15/7/2025, Giàng Thị B đi chợ thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực đường bê tông thuộc bản N, xã P, tỉnh Lào Cai và mua được của người đàn ông này 01 gói ma tuý được gói bằng mảnh nilon màu đen bên trong có 03 (ba) cục H1 và 02 (hai) viên ma tuý tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được B đem về nhà để cất giấu dưới gối ngủ của B với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời, B đã bán hai lần, cụ thể như sau: Khoảng 16 giờ ngày 03/8/2025, B đang ở nhà một mình thì Thào Khua Sử đến hỏi mua ma tuý. B đồng ý nhận tiền rồi đi vào trong giường ngủ của mình lấy gói ma tuý mua được mở ra, dùng tay bẻ đôi một viên ma tuý tổng hợp rồi xé mảnh nilon màu đen gói ½ viên ma tuý tổng hợp và 01 (một) cục H dùng bật lửa hàn túm lại rồi đưa cho S1 bán với giá 100.000 đồng; Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2025, B đang ở nhà một mình thì S1 tiếp tục đến hỏi mua ma tuý. B đồng ý nhận tiền rồi đi vào giường ngủ của mình lấy gói ma tuý còn lại ra dùng mảnh nilon màu đen gói 01(một) viên ma tuý tổng hợp và 01 (một) cục Heroine lại lấy bật lửa hàn túm một đầu đưa cho S1 bán với giá 80.000 đồng. Số ma túy còn lại bị cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Viên nén màu hồng thu giữ của Thào Khua S1 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,09 gam; Chất bột nén màu trắng thu giữ của Thào Khua S1 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,04 gam; Mảnh viên nén màu hồng thu giữ của Giàng Thị B gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,04 gam; Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng Thị B gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,015 gam; Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng Thị B gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,02 gam.

Tại Kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Thào Khua S1, gửi để giám định tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine, M; Morphine, C1. Morphine là sản phẩn chuyển hoá của Heroine trong nước tiểu.

Tại Kết luận giám định 390/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tổng số tiền 790.000đ gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-KV4 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng Thị B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Thào Khua S1 về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1. Riêng bị cáo Thào Khua S1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với cả hai bị cáo B và S1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị B từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo Thào Khua S1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Kiểm sát viên bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tự thú" theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Thào Khua S1 từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với Thào Khua S1 từ 05 năm 09 (chín) tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo; về xử lý vật chứng áp dụng các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói, nilon gói; 01 túi vải màu đen, đã cũ; 01 túi vải thổ cẩm nhiều hoa văn, đã cũ; Tịch thu của bị cáo Giàng Thị B số tiền 80.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; Truy thu của bị cáo Giàng Thị B số tiền 100.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại cho bị cáo Giàng Thị B số tiền 710.000 đồng; Trả lại cho anh T A C 01 xe mô tô HONDA Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 21G1-078.84; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B, bị cáo S1. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1 nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật; Nói lời sau cùng các bị cáo B và S1 xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị B cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng Thị B 07 năm tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Khua S1 cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; các điểm t, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thào Khua S1 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo S1 02 năm về tội "sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với Thào Khua S1 05 năm tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của người này. Bị cáo S1 nhất trí và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Vì lợi nhuận, ngày 15/7/2025 bị cáo Giàng Thị B đã mua 01 gói ma tuý được gói bằng mảnh nilon màu đen bên trong có 03 (ba) cục H1 và 02 (hai) viên ma tuý tổng hợp với giá 200.000 đồng với mục đích bán cho các người nghiện. Vào khoảng 16 giờ, ngày 03/8/2025 bị cáo Giàng Thị B đã bán cho bị cáo Thào Khua S1 01 gói Heroine và ½ viên hồng phiến với giá 100.000 đồng (không xác định được khối lượng) và khoảng 09 giờ ngày 05/8/2025 bị cáo B tiếp tục bán cho bị cáo S1 01 gói Heroine có khối lượng 0,04 gam và 01 viên hồng phiến có khối lượng 0,09 gam với giá 80.000 đồng, đều bán tại nhà ở của mình thuộc thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai. Số ma túy còn lại loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,04 gam và loại Heroine, có khối lượng 0,035 gam đang tàng trữ tại nơi ở với mục đích để bán thì bị phát hiện thu gữi. Bị cáo B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với toàn bộ tổng khối lượng số ma túy 0,205 gam Heroine và Methamphetamine. nêu trên. Bị cáo Thào Khua S1, ngày 05/8/2025 đã có hành vi tàng trữ 0,04 gam loại Heroine và 0,09 gam loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, bị cáo S1 phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng 0,13 gam Heroine và Methamphetamine. Bị cáo Thào Khua S1 thừa nhận là người sử dụng trái phép chất ma túy, tại Kết luận giám định số

1193/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Thào Khua S1, tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine, M; Morphine, C1. Morphine là sản phẩn chuyển hoá của Heroine trong nước tiểu. Bị cáo S1 là đối tượng đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Phòng khám Đ, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái (nay là Phòng khám Đ, xã P, tỉnh Lào Cai) theo Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái kể từ ngày 21/4/2023. Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, ngày 03/8/2025 bị cáo S1 đã mua 01 gói Heroine và ½ viên hồng phiến với giá 100.000 đồng của bị cáo B về sử dụng bằng hình thức hít khói thuốc ma túy vào cơ thể. Lời khai của các bị cáo B và bị cáo S1 phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Các bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận, thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, bị cáo Giàng Thị B đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Thào Khua S1 đã phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "*Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng chống ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, như Cáo trạng truy tố các bị cáo Giàng Thị B, Thào Khua S1 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho cả hai bị cáo Giàng Thị B, Thào Khua S1. Ngoài ra bị cáo Thào Khua S1 quá trình khai báo đã khai ra các tội phạm khác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án*" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng với tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị cáo S1 tự khai ra hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/8/2025 đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tự thú*" theo quy định tại các điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo Thào Khua S1 đối với tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Giàng Thị B trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo Thào Khua S1 trước khi phạm tội đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội phạm ma túy mặc dù đã được xóa án tích,

nhưng bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên thể hiện bị cáo Thào Khua S1 có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân từng bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo Thào Khua S1 cai nghiện, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy. Đối với đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát khu vực 4 - Lào Cai và người bào chữa đã đề nghị tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 23/9/2025 và lời khai tại phiên toà của các bị cáo thể hiện: Các bị cáo B và S1 không có tài sản riêng có giá trị và không có thu nhập ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo B và S1.

[6] Về vấn đề khác:

Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ 0,09 gam Methamphetamine và 0,04 gam Heroine thu giữ của Thào Khua S1, Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại; 0,04 gam Methamphetamine và 0,035 gam Heroine thu giữ của Giàng Thị B, Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại.

+ 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói, nilon gói; 01 túi vải màu đen, đã cũ; 01 túi vải thổ cẩm nhiều hoa văn, đã cũ là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo Bầu bán ma túy cho bị cáo S1 vào ngày 03/8/2025, bị cáo B đã chi tiêu cá nhân hết, đây là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu của bị cáo B nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 790.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở đồ vật của bị cáo Giàng Thị B, kết quả điều tra xác định trong đó có 80.000 đồng là tiền bị cáo Bầu bán ma túy cho bị cáo S1 vào sáng ngày 05/8/2025, đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước; còn lại số tiền 710.000 đồng là tiền do bị cáo Giàng Thị Bầu B3 táo mèo mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo B.

+ 01 chiếc xe mô tô HONDA Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 21G1-078.84, Giấy phép đăng ký mang tên Thào A C, địa chỉ: Mý Háng T, xã P, tỉnh Lào Cai. Kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Thào A C, cho bị cáo S1 mượn. bị cáo S1 dùng chiếc xe này đi mua ma túy về sử dụng anh C không biết, tại lời khai quá trình giải quyết anh C có ý kiến xin được trả lại chiếc xe trên. Hội đồng xét xử thấy đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô

biển kiểm soát 21G1-078.84 của anh C phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Theo lời khai của bị cáo Giàng Thị B về nguồn gốc ma túy có để bán cho bị cáo S1 và bị thu giữ, bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực đường bê tông thuộc bản Nả Háng T, xã P, tỉnh Lào Cai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1 là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do bị cáo B và bị cáo S1 là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo B và S1.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Thào Khua Sử phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị B **07 (bảy) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05 - 8 - 2025.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; các điểm t, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Khua S1 **03 (ba) năm 06 (sáu)** tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Khua S1 **02 (hai)** năm **03 (ba)** tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung với bị cáo Thào Khua S1 là **05 (năm) năm 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05 - 8 - 2025.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói, nilon gói; 01 túi vải màu đen, đã cũ; 01 túi vải thổ cẩm nhiều hoa văn, đã cũ.

- Tịch thu của bị cáo Giàng Thị B số tiền 80.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Giàng Thị B số tiền 100.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại cho bị cáo Giàng Thị B số tiền 710.000 đồng.

- Trả lại cho anh T A C 01 xe mô tô HONDA Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 21G1-078.84.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/01/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Lào Cai).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị B và Thào Khua S1.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Giàng Thị B, Thào Khua S1 có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thào A C có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Trại tạm giam; - Thi hành án hình sự;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lào Cai; UBND xã Púng Luông;
- Ủy ban kiểm tra xã Púng Luông;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**